



**BỘ TƯ PHÁP  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

# **BẢN TIN SỐ VỀ PHÁP LUẬT**

**THÁNG 02/2026**



## MỤC LỤC

<b>1. Văn bản được ban hành trong Tháng 02/2026.....</b>	<b>3</b>
<b>2. Văn bản có hiệu lực trong Tháng 02/2026.....</b>	<b>9</b>
<b>3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 20/1/2025- 20/02/2026) .....</b>	<b>11</b>

## **1.Văn bản pháp luật ban hành trong Tháng 2/2026**

### **1.1. Luật Hành chính**

#### **1.1.1. Xây dựng Cơ sở dữ liệu công chứng thống nhất từ Trung ương đến địa phương**

Ngày 10/02/2026, Chính phủ ban hành [Nghị quyết 66.14/2026/NQ-CP](#) về xử lý khó khăn trong quản lý Cơ sở dữ liệu công chứng.

Theo Điều 2 cơ sở dữ liệu công chứng được xây dựng bao gồm thông tin về công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, thông tin về giao dịch được công chứng, thông tin về biện pháp ngăn chặn và cảnh báo rủi ro trong hoạt động công chứng, văn bản công chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ công chứng.

Cơ sở dữ liệu công chứng do Bộ Tư pháp xây dựng và quản lý đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Trong đó, được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và bảo đảm an ninh, an toàn theo quy định của pháp luật. Việc thu thập, khai thác, sử dụng và cung cấp thông tin Cơ sở dữ liệu công chứng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, dữ liệu, bí mật cá nhân, an ninh mạng.

## **1.1.2. Điều chỉnh Chương trình lập pháp 2026**

[Nghị quyết 119/2026/UBTVQH15](#) của Ủy ban thường vụ Quốc hội điều chỉnh Chương trình lập pháp 2026 như sau:



- Bổ sung dự án Luật Thủ đô (sửa đổi) vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI theo trình tự thủ tục, rút gọn.
- Điều chỉnh thời gian trình Quốc hội dự án Nghị quyết về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế từ xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2 sang Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI và theo trình tự thủ tục, rút gọn.
- Tách dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Điện lực, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thành 02 dự án: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương

mai, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI.

- Điều chỉnh dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản thành dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) và điều chỉnh thời gian trình Quốc hội xem xét, thông qua từ Kỳ họp thứ nhất sang Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI.

- Điều chỉnh dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở thành dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) và điều chỉnh thời gian trình Quốc hội xem xét, thông qua từ Kỳ họp thứ nhất sang Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI.

- Bổ sung dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) và dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI.

- Đưa ra khỏi Chương trình lập pháp năm 2026 dự án Luật Thủ tục ban hành quyết định hành chính.

### **1.1.3. Sửa đổi thủ tục về an ninh trật tự và cư trú, căn cước**

[Nghị định 58/2026/NĐ-CP](#) sửa đổi các Nghị định về an ninh trật tự và cư trú, căn cước như sau:

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 96/2016/NĐ-CP quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được sửa đổi, bổ sung năm 2023



- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng con dấu đã được sửa đổi, bổ sung năm 2023

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 137/2020/NĐ-CP quy định về quản lý, sử dụng pháo đã được sửa đổi, bổ sung năm 2023

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 154/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú 2020

- Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 70/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước 2023

### **1.1.4. Quy định về trục xuất người nước ngoài vi phạm pháp luật tại Việt Nam**

Ngày 13/02/2026, Chính phủ đã ban hành [Nghị định 59/2026/NĐ-CP](#) quy định xử phạt trục xuất và quản lý người nước ngoài vi phạm.



Theo Điều 5, đối tượng áp dụng hình thức xử phạt trục xuất là người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong phạm vi lãnh thổ, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam bị áp dụng hình thức xử phạt trục xuất theo quy định của [Luật Xử lý vi phạm hành chính](#) và các nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực.

### **1.1.5. Từ 2026, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình 100%**

Ngày 12/02/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 282/QĐ-TTg về Kế

hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030.

Theo Phụ lục I ban hành kèm theo [Quyết định 282/QĐ-TTg](#), trong giai đoạn 2026 - 2027, tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phải đạt 100%

Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử: 100%.

Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến: 95%.

Tỷ lệ các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số được hoàn thành và đưa vào sử dụng thống nhất từ Trung ương đến địa phương theo đúng kế hoạch: 100%

## **1.2. Luật Doanh nghiệp**

### **1.2.1. Danh mục 21 doanh nghiệp cơ cấu lại vốn nhà nước**

Nội dung này được ban hành tại Phụ lục III, kèm theo Nghị định số 57/2026/NĐ-CP về cơ cấu lại vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, có hiệu lực từ 13/02/2026.

Cụ thể, danh mục doanh nghiệp cơ cấu lại vốn nhà nước tại [Nghị định 57/2025/NĐ-CP](#) gồm:

1. Năng lượng quốc gia Việt Nam;
2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

3. Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội;
4. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;
5. Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;
6. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;
7. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;



8. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
9. Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
10. Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
11. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
12. Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam;
13. Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam;
14. Tổng công ty Cà phê Việt Nam;
15. Tổng công ty Lương thực miền Nam;
16. Tổng công ty Lương thực miền Bắc;
17. Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam;
18. Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
19. Tập đoàn Bảo Việt;

20. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;
21. Trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ

### 1.3. Luật Lao động

#### 1.3.1. Có thể sử dụng BHXH điện tử để giải quyết các chế độ BHXH, BHTN từ 03/02/2026

Ngày 03/02/2026, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành [Thông tư 09/2026/TT-BTC](#) quy định về việc tạo lập sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử.

Theo Điều 6, người tham gia truy cập ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNeID) mức độ 2 hoặc ứng dụng Bảo hiểm xã hội số (VssID) hoặc hòm thư điện tử (Email) được nhận và sử dụng:

- Sổ bảo hiểm xã hội bản điện tử để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;



- Thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử để khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký.

#### **1.4. Luật Đất đai**

##### **1.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên VNeID chính thức được dùng thay cho bản giấy**

Ngày 02/02/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành [Quyết định 441/QĐ-BNNMT](#) về việc công bố và hướng dẫn kết nối để khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Theo đó, Điều 1 Quyết định 441/QĐ-BNNMT nêu rõ: Dữ liệu thông tin về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đủ điều kiện khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính.



Hiện nay, ứng dụng VNeID đã tích hợp Giấy chứng nhận tại bản cập nhật mới

nhất. Như vậy, theo Quyết định này, người dân có thể sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên VNeID mà không cần mang theo bản giấy.

##### **1.4.2. Cải tiến thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở và bất động sản**

Ngày 09/02/2026, Chính phủ đã ban hành [Nghị định số 54/2026/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở và kinh doanh bất động sản. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành.



##### **- Điều kiện kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản**

Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản phải đáp ứng điều kiện về trụ sở, địa điểm hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Việc chấm dứt, đình chỉ hoạt động của doanh nghiệp này phải được thông báo đến Sở Xây dựng để đăng tải lên trang thông tin điện tử.

**- Giá bán, thuê mua, cho thuê nhà ở tái định cư**

Giá bán, thuê mua, cho thuê nhà ở phục vụ tái định cư do nhà nước đầu tư xây dựng được xác định theo nguyên tắc bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cấp xã khi được ủy quyền sẽ quyết định giá bán, thuê mua, cho thuê nhà ở này.

**- Thủ tục bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội**

Nghị định sửa đổi về trình tự, thủ tục bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội, bao gồm việc công khai thông tin dự án, tiếp nhận hồ sơ đăng ký, và xác định đối tượng đủ điều kiện mua nhà ở xã hội. Chủ đầu tư có trách nhiệm công khai danh sách các khách hàng đã ký hợp đồng mua bán nhà ở xã hội.

**1.4.3. Thay thế 3 mẫu giấy chứng minh điều kiện hưởng chính sách nhà ở xã hội từ 15/02/2026**

[Thông tư 08/2026/TT-BXD](#) sửa đổi các Thông tư lĩnh vực nhà ở được Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành ngày 15/02/2026. Theo đó, Bộ Xây dựng cũng đã ban hành mới 3 mẫu giấy chứng minh điều kiện hưởng chính sách nhà ở xã hội từ 15/02/2026:

- Mẫu số 01 là Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 [Luật Nhà ở 2023](#)).



- Mẫu số 02 là Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, hoặc không có tên hoặc không có nội dung thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)

- Mẫu số 05 là Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 Luật Nhà ở 2023 là người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

**2. Văn bản pháp luật có hiệu lực Tháng 2/2026**

## **2.1. Luật Hành chính**

### **2.1.1. Từ 15/02/2026, vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan phạt tối đa 500 triệu đồng**

Nghị định 341/2025/NĐ-CP xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan chính thức có hiệu lực từ 15/02/2026.



Theo đó, khoản 1 Điều 5 quy định mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan đối với cá nhân là 250 triệu đồng. Mức phạt tiền tối đa đối với tổ chức là 500 triệu đồng.

Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân. Hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư vi phạm hành chính bị áp dụng mức phạt tiền như đối với cá nhân vi phạm hành chính.

### **2.1.2. Từ 09/02/2026, mua bán vàng miếng không có giấy phép sản xuất, kinh doanh sẽ bị tịch thu**

Nghị định 340/2025/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ 09/02/2026, quy định chi tiết mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, trong đó siết chặt quản lý hoạt động kinh doanh vàng.



Theo khoản 8 Điều 28, hành vi sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng nhưng không có giấy phép sản xuất, kinh doanh sẽ bị phạt tiền từ 300 - 400 triệu đồng.

Đồng thời, theo khoản 9 điều luật này người vi phạm còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu toàn bộ số vàng vi phạm.

## **2.2. Luật Tài chính**

### **2.2.1. Nơi quyết toán thuế TNCN khi có thu nhập từ nhiều nguồn từ 14/02/2026**

Đây là nội dung đáng chú ý của Nghị định 373/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 126/2020/NĐ-

CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Theo điểm b.2 khoản 8 Điều 1 [Nghị định 373/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung điểm b.2 khoản 8 Điều 11 [Nghị định 126/2020/NĐ-CP](#), cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thực hiện quyết toán thuế như sau:

- Cá nhân nộp hồ sơ quyết toán thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả thu nhập lớn nhất trong năm;
- Trường hợp có nhiều nguồn thu nhập lớn nhất trong năm mà các khoản thu nhập này bằng nhau, cá nhân được lựa chọn nộp hồ sơ tại một trong các cơ quan

thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả các nguồn thu nhập lớn nhất đó.

Trường hợp cá nhân nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân không đúng cơ quan thuế có thẩm quyền theo quy định nêu trên, thì cơ quan thuế đã tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm căn cứ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành thuế để hỗ trợ chuyển hồ sơ đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức chi trả thu nhập để thực hiện quyết toán theo quy định.

### **3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân tối cao (từ 20/1/2026-20/2/2026)**

(Nguồn: [congbobanan.toaan.gov.vn](http://congbobanan.toaan.gov.vn))

#### **3.1. Luật Hành chính**

##### **Bản án: số 11/2026 ngày 06/02/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng**

Tên bản án: V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với trường hợp thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, cưỡng chế thu hồi đất và giải quyết khiếu nại.

Thông tin về vụ án: V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với trường hợp thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, cưỡng chế thu hồi đất và giải quyết khiếu nại.

---

##### **Bản án: số 74/2026/HC-PT ngày 27/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Ông Nguyễn Văn L kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương “Khiếu kiện quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực cưỡng chế vi phạm hành chính”

Thông tin về vụ án: Ông Nguyễn Văn L kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương “Khiếu kiện quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực cưỡng chế vi phạm hành chính”. Tuyên xử Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn L; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 474/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

---

##### **Bản án: số 61 ngày 23/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Lê Thị Thu V

Thông tin về vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Căn cứ Điều 75, 77, 82, 83 Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Nghị định số 01/2017/NC-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều

của Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Điều 20 Nghị định 47//2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh K (nay là An Giang); Căn cứ Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử: 1. Không chấp nhận kháng cáo của UBND đặc khu P; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 34/2025/HC-ST ngày 22/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

---

**Bản án: số 52/2026/HC-PT ngày 21/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Bà Nguyễn Thị L kiện Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp bồi thường, hỗ trợ, tái định cư”

Thông tin về vụ án: Bà Nguyễn Thị L kiện Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp bồi thường, hỗ trợ, tái định cư”. Tuyên xử Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị L; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 84/2025/HC-ST ngày 09/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

---

### **3.2. Luật Dân sự**

**Bản án: số 56/2026/DS-PT ngày 21/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Phạm Thị X tranh chấp quyền sử dụng đất

Thông tin về vụ/việc: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phạm Thị X và của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Minh T, bà Nguyễn Thị Tuyết M, ông Nguyễn Trí P, bà Nguyễn Thị Thu T1, ông Nguyễn Minh Đ1. - Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị X đối với yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn H1 (ông đã Hai chết) và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H1 là bà Phan Thị Đ, ông Nguyễn Văn H2, ông Nguyễn Văn H3, bà Nguyễn Thị Thúy K, ông Nguyễn Văn D, trả lại diện tích 2.060m<sup>2</sup>,

đất thuộc thửa 505 tờ bản đồ số 12 (nay là thửa 210 và thửa đất số 275 tờ số 28), tọa lạc tại ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

---

**Bản án: số 45/2026/DS-PT ngày 20/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Nguyễn Thanh S

Thông tin về vụ/việc: Căn cứ khoản 3 Điều 308; Điều 310, Điều 313, khoản 3 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; 1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Bùi Nguyễn Phương A. Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2025/DS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. 2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Bùi Nguyễn Phương A không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Ông Bùi Nguyễn Phương A được nhận lại tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003030 ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. 3. Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được xác định lại khi Tòa án giải quyết sơ thẩm lại vụ án. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

---

**Bản án: số 55/2026/DS-PT ngày 21/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Văn Thị Mỹ L - Nguyễn Thị Thu T1 tranh chấp quyền sử dụng đất

Thông tin về vụ/việc: Chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Thu T1; Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh S1 và bà Nguyễn Thị V. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 46/2025/DS-ST ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Văn Thị Mỹ L và không chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Nguyễn Công T, ông Nguyễn Hoài C đối với các yêu cầu: Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Xuân D1, bà Văn Thị Mỹ L với bà Nguyễn Thị Thu T1 được UBND xã H chứng thực ngày 04/6/2008 vô hiệu; Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa

bà Nguyễn Thị Thu T1, ông Bùi Thanh S và ông Nguyễn Thanh S1 do Văn phòng C1 chứng thực ngày 10/7/2017 vô hiệu.

---

### **3. Luật Hình sự**

#### **Bản án: số 67/2026 ngày 06/02/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng**

Tên bản án: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản - phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (điều 175 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

---

#### **Bản án: số 46/2026 ngày 03/02/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng**

Tên bản án: Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng - phạm tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng (điều 360 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

---

#### **Bản án: số 103/2026/HS-PT ngày 30/01/2026 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Trần Văn Ú phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” - phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (điều 175 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Trần Văn Út phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.  
Tuyên xử Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Ú; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2025/HS-ST ngày 18/8/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.